

TAND HUYỆN THIỆU HOÁ
Tỉnh Thanh Hoá

-----o0o-----

Bản án số 09/2020/HSST

Ngày 10/3/2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HOÁ, TỈNH THANH HOÁ

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Hà

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Dũng Tấn và ông Lê Minh nhân

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Quy, Thư ký Toà án Thiệu Hóa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hoá tham gia phiên tòa.

Bà Lê Thị Ngọc Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020 mở phiên toà công khai tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020, đối với các bị cáo:

1- Đoàn Xuân Hải, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không, Sinh năm: 1988
Nơi cư trú: Thôn Châu Trưởng, xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do, Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Đoàn Xuân Trường, sinh năm 1957, Con bà Đỗ Thị Kiên, sinh năm 1962, đều cư trú tại xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Vợ Trần Thị Hiệp, sinh năm 1990, Có 02 con, lớn sinh năm 2014 nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không,

Bị tạm giữ từ ngày ngày 05/12/2019 đến ngày 14/12/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2 - Trần Văn Đức, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không, Sinh năm: 1989
Nơi cư trú: Thôn Châu Trưởng, xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Lao động tự do, Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Trần Văn Công (Đã chết). Con bà Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1956 cư trú tại xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Vợ: Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1990, Có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 2013, bị Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa xử phạt 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) về tội Đánh bạc.

Bị tạm giữ từ ngày 05/12/2019 đến ngày 14/12/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3 - Nguyễn Trọng Thành, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.
Sinh năm: 1983

Nơi cư trú: Thôn Châu Trướng, xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Lao động tự do, Trình độ văn hoá: 0/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Trọng Đông, Đã chết; Con bà Mai Thị Chiều, Sinh năm: 1949 cư trú tại xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Vợ: Nguyễn Thị Tuyền, Sinh năm: 1979, Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 05/12/2019 đến ngày 14/12/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

4- Đoàn Văn Phụng, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh năm: 1991 Nơi cư trú: Thôn Châu Trướng, xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Lao động tự do, Văn hóa: 9/12, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Đoàn Văn Hạ (Đã chết); Con bà Bùi Thị Bê, Sinh năm: 1948 cư trú tại xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 05/12/2019 đến ngày 14/12/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

5- Trần Văn Hùng, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1996 Nơi cư trú: Thôn Châu Trướng, xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Lao động tự do, Văn hóa: 9/12, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Trần Văn Long, Sinh năm: 1970; Con bà Nguyễn Thị Thu, Sinh năm: 1969 đều cư trú tại xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Vợ : Nguyễn Thị Vân Anh, Sinh năm: 1998

Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 05/12/2019 đến ngày 14/12/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

6- Nguyễn Văn Quý, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1989 Nơi cư trú: Thôn Châu Trướng, xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Văn Phẩm, Sinh năm: 1963; Con bà Trần Thị Phương, Sinh năm: 1963 đều cư trú tại xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Vợ: Đỗ Thị Tư, Sinh năm: 1994, Có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016

Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 05/12/2019 đến ngày 14/12/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa..

7- Nguyễn Trọng Phúc, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.
Sinh năm: 1989
Nơi cư trú: Thôn Châu Trướng, xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa.
Nghề nghiệp: Lao động tự do, Văn hóa: 9/12, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam.
Con ông: Nguyễn Trọng Vi, (Đã chết); Con bà Nguyễn Thị Thêu, Sinh năm 1955 cư trú tại xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa
Vợ : Lê Thị Xuân, Sinh năm: 1994, Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016
Tiền án, tiền sự: Không
Nhân thân: Năm 2013, bị Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa xử phạt 10.000.000đ (mười triệu đồng) về tội Đánh bạc.
Bị tạm giữ từ ngày 05/12/2019 đến ngày 14/12/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.
8- Nguyễn Văn Minh, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh năm: 1970
Nơi cư trú: Thôn Châu Trướng, xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa.
Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Văn hóa: 02/12, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam.
Con ông Nguyễn Văn Chính, Đã chết; Con bà Phạm Thị Lôi, Sinh năm: 1930 cư trú tại xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.
Vợ: Đoàn Thị Hương, Sinh năm: 1975, Có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2002
Tiền án, tiền sự: Không
Bị tạm giữ từ ngày 05/12/2019 đến ngày 14/12/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22h00 ngày 05/12/2019, tại nhà bà Đoàn Thị Liên sinh năm 1968 ở Thôn Châu Trướng, xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa, tổ công tác Công an huyện Thiệu Hóa bắt quả tang 08 (tám) đối tượng gồm Đoàn Xuân Hải, Trần Văn Đức, Nguyễn Trọng Thành, Đoàn Văn Phụng, Trần Văn Hùng, Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Trọng Phúc và Nguyễn Văn Minh đang tham gia đánh bạc dưới hình thức “Xóc đĩa” được thua bằng tiền. Thu giữ tại chỗ 01 (một) bát sứ màu trắng có chữ “SINAXD” đã qua sử dụng; 01 (một) đĩa sứ màu trắng có chữ “THAIHOY” đã qua sử dụng; 04 (bốn) con vị hình tròn được cất từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 (một) chiếu nhựa màu xanh đã qua sử dụng, tiền Việt Nam 5.700.000đ (năm triệu bảy trăm nghìn đồng). Kiểm tra trên người các đối tượng phát hiện và thu giữ:

+ Thu giữ của Đoàn Xuân Hải: tiền Việt Nam 6.200.000đ (sáu triệu hai trăm đồng) và 01 (một) ĐTDĐ OPPO màu đen đã qua sử dụng.

- + Thu giữ của Nguyễn Trọng Thành: 2.000.000đ (Hai triệu đồng);
- + Thu giữ của Đoàn Văn Phụng: 01 (một) ĐTDĐ Iphone 6 màu ghi đã qua sử dụng.
- + Thu giữ của Trần Văn Hùng: 01 (một) ĐTDĐ Iphone 6 màu gold;
- + Thu giữ của Nguyễn Văn Quý: 01 (một) ĐTDĐ Nokia màu xanh đen đã qua sử dụng;
- + Thu giữ của Nguyễn Trọng Phúc: 01 (một) ĐTDĐ Iphone màu ghi đã qua sử dụng và 01 (một) ĐTDĐ Nokia màu đen đã qua sử dụng;
- + Thu giữ của Nguyễn Văn Minh: tiền Việt Nam 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) và 01 (một) ĐTDĐ Vivo màu xanh đen đã qua sử dụng;
- + Thu giữ của Đỗ Xuân Kiêm: 01 (một) ĐTDĐ Viettel đã qua sử dụng và 01 ĐTDĐ Oppo màu vàng đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan CSĐT các đối tượng khai nhận:

Vào chiều ngày 05/12/2019, gia đình nhà bà Đoàn Thị Liên bốc mộ cho chồng bà. Sau khi bốc mộ xong, gia đình bà Liên có mời anh em họ hàng và hàng xóm của gia đình đến ăn cơm, uống rượu. Đến khoảng 20h cùng ngày, sau khi ăn uống xong, Đoàn Xuân Hải, Trần Văn Đức, Nguyễn Trọng Thành, Đoàn Văn Phụng, Trần Văn Hùng cùng rủ nhau vào nhà ngang của gia đình bà Liên để đánh bạc. Tại đây, chiếu nhựa đã được trải sẵn từ trước, trên chiếu đã có 01 (một) chiếc bát sứ màu trắng, 01 (một) đĩa bằng sứ màu trắng và bốn con bài vị hình tròn được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long. Cả 05 đối tượng ngồi xuống và bắt đầu đánh bạc dưới hình thức “Xóc đĩa” được thua bằng tiền. Mức đặt cược thấp nhất là 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), cao nhất do người cầm cái quyết định, người cầm cái sẽ cho 04 (bốn) con vị hình tròn có mặt màu trắng và màu vàng vào đĩa và úp bát lại, xóc lên rồi đặt xuống. Sau đó cho người chơi tham gia chọn cửa chẵn hoặc lẻ tùy thích đặt tiền, nếu đặt đúng cửa thắng thì nhận thêm số tiền bằng đúng số tiền đặt cược và ngược lại, nếu đặt sai cửa thì thua mất số tiền đã đặt. Khi chơi nếu 02 con vị màu trắng, 02 con vị màu vàng hoặc cả 04 con vị màu trắng hoặc cả 04 con vị màu vàng thì kết quả là chẵn. Nếu 01 con vị màu vàng và 03 con vị màu trắng hoặc 01 con vị màu trắng và 03 con vị màu vàng thì kết quả là lẻ. Người xóc cái là người chịu trách nhiệm thu tiền của người thua và đưa lại cho người thắng. Khi bắt đầu chơi, Hải là người cầm cái và xóc cái cho Đức, Thành, Phụng và Hùng đặt cược. Chơi được một lúc thì lần lượt có Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Trọng Phúc và Nguyễn Văn Minh đến và vào tham gia chơi cùng. Sau khi xóc cái được khoảng 30 phút thì Hải đưa cho Đức cầm và xóc cái. Cùng lúc này anh Đỗ Xuân Kiêm sinh năm 1989 trú tại Thôn 1, xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến chơi ngồi xem nhưng không tham gia đánh. Quá trình đánh bạc, Phúc thua hết tiền nên nghỉ và có điện thoại nên ra ngoài nghe điện thoại. Cả nhóm đánh bạc với nhau hết ván này đến ván khác, đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Thiệu Hóa bắt quả tang.

Số tiền từng người sử dụng dùng để đánh bạc cụ thể như sau:

+ Đoàn Xuân Hải mang theo 7.000.000đ (bảy triệu đồng), sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, đến khi bị bắt, bị thu giữ 6.200.000đ (sáu triệu hai trăm đồng);

+ Trần Văn Đức mang theo 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, đến khi bị bắt, Đức không còn tiền trong người;

+ Nguyễn Trọng Thành mang theo 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, đến khi bị bắt, bị thu giữ 2.000.000đ (hai triệu đồng);

+ Đoàn Văn Phượng mang theo 1.000.000đ (một triệu đồng), sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, đến khi bị bắt, Phượng không còn tiền trong người;

+ Trần Văn Hùng mang theo 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, đến khi bị bắt, Hùng không còn tiền trong người;

+ Nguyễn Văn Quý mang theo 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, đến khi bị bắt, Quý không còn tiền trong người;

+ Nguyễn Trọng Phúc 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, đến khi bị bắt, Phúc không còn tiền trong người.

+ Nguyễn Văn Minh mang theo 6.300.000đ (sáu triệu ba trăm nghìn đồng), sử dụng 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng) để đánh bạc, đến khi bị bắt, bị thu giữ 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

Quá trình điều tra, chứng minh được tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc ngày 05/12/2019 là 14.900.000đ (mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng).

Đối với bà Đoàn Thị Liên, quá trình điều tra cho thấy sau khi ăn cơm xong, bà Liên dọn dẹp, rửa bát và đi ngủ, không biết các con bạc sử dụng nhà mình để đánh bạc, bà Liên không tổ chức đánh bạc, không thu tiền hồ, không canh gác, khi tổ công tác Công an huyện Thiệu Hóa bắt quả tang thì bà Liên mới dậy và biết sự việc. Do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa đã ra quyết định trả tự do cho bà Liên.

Đối với anh Đỗ Xuân Kiếm, quá trình điều tra cho thấy anh Kiếm không tham gia đánh bạc mà chỉ ngồi xem nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa đã ra quyết định trả tự do cho anh Kiếm. Đồng thời trả lại cho anh Kiếm 01 (một) ĐTDĐ Viettel đã qua sử dụng và 01 ĐTDĐ Oppo màu vàng đã qua sử dụng.

Vật chứng vụ án:

Đối với số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) thu giữ của Nguyễn Văn Minh; 01 (một) ĐTDĐ OPPO màu đen đã qua sử dụng của Hải; 01 (một) ĐTDĐ Iphone 6 màu ghi đã qua sử dụng của Phượng; 01 (một) ĐTDĐ Iphone 6 màu gold của Hùng; 01 (một) ĐTDĐ Nokia màu xanh đen đã qua sử dụng của Quý; 01 (một) ĐTDĐ Iphone màu ghi đã qua sử dụng và 01 (một) ĐTDĐ Nokia màu đen đã qua sử dụng của Phúc; 01 (một) ĐTDĐ Vivo màu xanh đen đã qua sử dụng của Minh, quá trình

điều tra cho thấy không sử dụng vào việc “đánh bạc”. Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 04/XLVC ngày 20/12/2019 và số 55/QĐ-ĐCSHS ngày 21/01/2020 trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Tang vật còn lại gồm:

01 (một) bát sứ màu trắng có chữ “SINAXD” đã qua sử dụng; 01 (một) đĩa sứ màu trắng có chữ “THAIHOY” đã qua sử dụng; 04 (bốn) con vị hình tròn được cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 (một) chiếc nhựa màu xanh đã qua sử dụng, tiền Việt Nam 14.900.000đ (mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng) Hiện đang quy trữ tại kho, quỹ của chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa giữ nguyên quan điểm truy tố Đoàn Xuân Hải, Trần Văn Đức, Nguyễn Trọng Thành, Đoàn Văn Phụng, Trần Văn Hùng, Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Trọng Phúc và Nguyễn Văn Minh về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 BLHS. Căn cứ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo đại diện VKSND huyện Thiệu Hóa đề nghị:

Đối với bị cáo Trần Văn Đức Nguyễn Trọng Phúc; có nhân thân xấu đề nghị áp dụng khoản 1 và 3 điều 321, điểm s, t khoản 1 và 2 điều 51, điều 65 điều 17, điều 58 BLHS(điểm t khoản 1 điều 51 áp dụng đối với Trần Văn Đức, khoản 2 điều 51 áp dụng đối với Nguyễn Trọng Phúc).

Xử phạt : Trần Văn Đức từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách nhân đôi.

Nguyễn Trọng Phúc tham gia mức độ thấp hơn so với Trần Văn Đức, đề nghị xử phạt Nguyễn Trọng Phúc từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách nhân đôi.

Phạt tiền: Trần Văn Đức, Nguyễn Trọng Phúc, mỗi bị cáo mức phạt từ 10 đến 15 triệu đồng sung công quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 1 điều 321 BLHS; Điểm i, s khoản 1 và 2 điều 51; Điều 17, 35, 58 BLHS(khoản 2 điều 51 áp dụng đối với Nguyễn Trọng Thành, Đoàn Văn Phụng, Trần Văn Hùng, Đoàn Xuân Hải)

Đề nghị áp dụng hình phạt tiền phạt tiền đối với Đoàn Xuân Hải, Nguyễn Trọng Thành, Đoàn Văn Phụng, Trần Văn Hùng, Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Văn Minh mức phạt mỗi bị cáo từ 20 đến 25 triệu đồng sung công quỹ nhà nước .

Về vật chứng:

Đề nghị áp dụng điều 47 BLHS; khoản 2, điều 106 BLTTHS

Tuyên tịch thu vật chứng đã thu tại chiếu bạc số tiền là 14.900.000đ (mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng) sung công quỹ nhà nước.

Tuyên tiêu hủy đối với: 01 (một) bát sứ màu trắng có chữ “SINAXD” đã qua sử dụng; 01 (một) đĩa sứ màu trắng có chữ “THAIHOY” đã qua sử dụng; 04 (bốn) con vị hình tròn được cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 (một) chiếc nhựa màu xanh đã qua sử dụng.

Án phí : Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định.

Các bị cáo nhận tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần tố tụng và hành vi tố tụng:

Cơ quan điều tra công an huyện Thiệu Hóa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa đã tiến hành đúng theo quy định của pháp luật về thời hạn điều tra, truy tố, các biên bản hỏi cung và các chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra đã được tuân thủ đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa công khai Đoàn Xuân Hải, Trần Văn Đức, Nguyễn Trọng Thành, Đoàn Văn Phụng, Trần Văn Hùng, Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Trọng Phúc và Nguyễn Văn Minh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đúng như cáo trạng đã nêu và đã được kiểm tra, thẩm định tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Vào chiều ngày 05/12/2019, gia đình nhà bà Đoàn Thị Liên sinh năm 1968 ở Thôn Châu Trướng, xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa bốc mộ cho chồng bà. Sau khi bốc mộ xong, gia đình bà Liên có mời anh em họ hàng và hàng xóm của gia đình đến ăn cơm, uống rượu. Đến khoảng 20h cùng ngày, sau khi ăn uống xong, Đoàn Xuân Hải, Trần Văn Đức, Nguyễn Trọng Thành, Đoàn Văn Phụng, Trần Văn Hùng cùng rủ nhau vào nhà ngang của gia đình bà Liên để đánh bạc. Tại đây, chiếu nhựa đã được trải sẵn từ trước, trên chiếu đã có 01 (một) chiếc bát sứ màu trắng, 01 (một) đĩa bằng sứ màu trắng và bốn con bài vị hình tròn được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long. Cả 05 (năm) người ngồi xuống và bắt đầu đánh bạc dưới hình thức “Xóc đĩa” được thua bằng tiền. Mức đặt cược thấp nhất là 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), cao nhất do người cầm cái quyết định. Khi bắt đầu chơi, Hải là người cầm cái và xóc cái cho Đức, Thành, Phụng và Hùng đặt cược, chơi được một lúc thì Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Trọng Phúc và Nguyễn Văn Minh đến và vào tham gia chơi cùng. Sau khi xóc cái được khoảng 30 phút thì Hải đưa cho Đức cầm và xóc cái. Quá trình đánh bạc, Phúc thua hết tiền nên nghỉ và có điện thoại nên ra ngoài nghe điện thoại. Cả nhóm đánh bạc với nhau hết ván này đến ván khác, đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Thiệu Hóa bắt quả tang, thu tại chiếu bạc và thu trong người các đối tượng đánh bạc số tiền là 14.900.000đ (mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng) 01 (một) bát sứ màu trắng có chữ “SINAXD” đã qua sử dụng; 01 (một) đĩa sứ màu trắng có chữ “THAIHOY” đã qua sử dụng; 04 (bốn) con vị hình tròn được cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 (một) chiếu nhựa màu xanh đã qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã khai rõ lượng tiền sử dụng dùng để đánh bạc và mức độ tham gia đánh bạc của từng đối tượng, quá trình điều tra, chứng minh được tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 14.900.000đ (mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng) đủ căn cứ xác định các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc với nhau với lượng tiền là 14.900.000đ (mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng). Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS, kết luận Đoàn Xuân Hải, Trần Văn Đức, Nguyễn Trọng Thành, Đoàn Văn Phụng, Trần Văn Hùng, Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Trọng Phúc và Nguyễn Văn Minh phạm tội “Đánh bạc” như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hoá truy tố trước Tòa là có căn cứ.

Xét tính chất vụ án thì thấy:

Đây là vụ án xâm phạm trật tự quản lý xã hội, các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt lẫn nhau bằng tiền. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây ảnh hưởng lớn đến trật tự trị an xã hội và là những nguyên nhân dẫn đến phát sinh nhiều loại tội phạm khác cần phải loại bỏ. Các bị cáo nhận thức rõ điều này, đồng thời biết rõ hành vi đánh bạc của mình là vi phạm pháp luật nhưng coi thường pháp luật nên đã cố tình thực hiện hành vi. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm minh để giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện và phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét một cách toàn diện Hội đồng xét xử thấy, việc đánh bạc nêu trên của các bị cáo không mang bản chất chuyên nghiệp, do ngẫu hứng mà anh em trong họ rủ nhau đánh bài ăn tiền dẫn đến việc phạm tội đánh bạc.

Trong vụ án này các bị cáo Đoàn Xuân Hải, Nguyễn Trọng Thành, Đoàn Văn Phụng, Trần Văn Hùng, Nguyễn Văn Quý và Nguyễn Văn Minh có cùng hành vi tương xứng ngang nhau có vai trò gần như nhau, Đoàn Xuân Hải là người cầm cái, sử dụng lượng tiền nhiều hơn và thời gian tham gia đánh bạc nhiều hơn, bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án nên mức hình phạt cần áp dụng nặng hơn, Trần Văn Hùng, Nguyễn Văn Quý và Nguyễn Văn Minh thời gian tham gia đánh bạc ít hơn và sử dụng lượng tiền tham gia đánh bạc ít hơn nên được cân nhắc xét xét khi quyết định hình phạt các bị cáo đều lần đầu tiên phạm tội trong trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt, riêng Trần Văn Hùng có thời gian tham gia quân ngũ hoàn thành nghĩa vụ quân sự; Đoàn Xuân Hải có bố là ông Đoàn Xuân Trường, Nguyễn Trọng Thành có mẹ là bà Mai Thị Triều, Đoàn Văn Phụng có bố là ông Đoàn Văn Hạ có thời gian tham gia trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước là người có công với cách mạng đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất là những tệ nạn xã hội; bạn bè, anh em trong họ hàng gặp nhau trong đám bốc mộ sau khi hoàn thành công việc cõng nước xong ngẫu hứng rủ nhau chơi bài bạc dẫn đến việc phạm tội, trụ lợi qua hành vi đánh bạc với nhau không mang bản chất chuyên nghiệp nên chỉ cần áp dụng hình phạt tiền, xử phạt các bị cáo cũng đủ răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với Trần Văn Đức và Nguyễn Trọng Phúc tuy có hành vi như các bị cáo trong vụ án nhưng có nhân thân xấu, đã một lần bị kết án không chịu tu dưỡng nay lại phạm tội, tuy nhiên lúc phạm tội mới Trần Văn Đức và Nguyễn Trọng Phúc đã chấp hành xong bản án cũ, đã được coi là xóa án tích nhưng không vì vậy mà đánh đồng với các bị cáo khác trong vụ án vì vậy cần áp dụng hình phạt tù đối với Đức và Phúc với đủ điều kiện răn đe. Song xét thấy Trần Văn Đức và Nguyễn Trọng Phúc phạm tội trong trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, Trần Văn Đức có xác nhận của Công an huyện Ngọc Lặc Thánh Hóa là đã có thành tích phối hợp với Công an huyện Ngọc Lặc trong việc phát hiện tội phạm, Nguyễn Trọng Phúc mẹ là bà Nguyễn Thị Thêu có thời gian tham gia trong kháng chiến chống mỹ cứu nước là người có công với cách mạng đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 và 2 điều 51 Bộ luật hình sự (điểm t khoản 1 điều 51 áp dụng với Trần Văn Đức khoản 2 điều 51 áp dụng với Nguyễn Trọng Phúc), xem xét lượng giảm cho Trần Văn Đức và Nguyễn Trọng Phúc một phần để bị cáo thấy được sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ có nơi cư trú ổn định, xét thấy việc bắt Trần Văn Đức và Nguyễn Trọng Phúc cách ly xã hội một thời gian không cần thiết, cho các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục thành người lương thiện.

Về tang vật: Vật chứng vụ án đang quy trữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo biên bản giao nhận số 15 ngày 04/02/2020.

Áp dụng điều 47 BLHS; khoản 2, điều 106 BLTTHS

Cần tịch thu vật chứng đã thu tại chiếu bạc số tiền là 14.900.000đ (mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng) sung công quỹ nhà nước, đối với: 01 (một) bát sứ màu trắng có chữ “SINAXD” đã qua sử dụng; 01 (một) đĩa sứ màu trắng có chữ “THAIHOY” đã qua sử dụng; 04 (bốn) con vị hình tròn được cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 (một) chiếu nhựa màu xanh đã qua sử dụng không có giá trị tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại điều 135 BLTTHS, Nghị quyết số: 326 /2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Từ những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

TUYÊN BỐ: Đoàn Xuân Hải, Trần Văn Đức, Nguyễn Trọng Thành, Đoàn Văn Phụng, Trần Văn Hùng, Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Trọng Phúc và Nguyễn Văn Minh phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 và 3 điều 321, điểm s, t khoản 1 và 2 điều 51, điều 65 điều 17, điều 58 BLHS(điểm t khoản 1 điều 51 áp dụng đối với Trần Văn Đức, khoản 2 điều 51 áp dụng đối với Nguyễn Trọng Phúc).

Xử phạt : Trần Văn Đức, 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18(Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt : Nguyễn Trọng Phúc 07 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14(Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt tiền: Trần Văn Đức, Nguyễn Trọng Phúc mỗi bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

Giao Trần Văn Đức, Nguyễn Trọng Phúc cho UBND xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Trần Văn Đức, Nguyễn Trọng Phúc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú mới để giám sát, giáo dục theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, Trần Văn Đức, Nguyễn Trọng Phúc cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì có thể bị Tòa án quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại khoản 02 điều 6 nghị quyết Số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Áp dụng : Khoản 1 điều 321 BLHS; Điểm i, s khoản 1 và 2 điều 51; Điều 17, 35, 58 BLHS (khoản 2 điều 51 áp dụng đối với Đoàn Xuân Hải, Trần Văn Hùng, Nguyễn Trọng Thành, Đoàn Văn Phụng)

Phạt tiền Đoàn Xuân Hải 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

Phạt tiền Nguyễn Trọng Thành 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

Phạt tiền Đoàn Văn Phụng 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

Phạt tiền Trần Văn Hùng 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

Phạt tiền Nguyễn Văn Quý 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

Phạt tiền Nguyễn Văn Minh 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

Về vật chứng:

Vật chứng vụ án đang quy trữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hoá theo biên bản giao nhận số 15 ngày 04/02/2020.

Áp dụng điều 47 BLHS; khoản 2, điều 106 BLTTHS

Tịch thu số tiền 14.900.000đ (Mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng) sung công quỹ nhà nước,

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) bát sứ màu trắng có chữ “SINAXD” đã qua sử dụng; 01 (một) đĩa sứ màu trắng có chữ “THAIHOY” đã qua sử dụng; 04 (bốn) con vị hình tròn được cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 (một) chiếu nhựa màu xanh đã qua sử dụng.

VỀ ÁN PHÍ: Áp dụng: Điều 135 BLTTHS; Điều 21, khoản 1 Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ

phí của Tòa án. Tiểu mục 1 Mục I; phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo nghị quyết.

Buộc Đoàn Xuân Hải, Trần Văn Đức, Nguyễn Trọng Thành, Đoàn Văn Phụng, Trần Văn Hùng, Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Trọng Phúc và Nguyễn Văn Minh mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST

Khi bản án có hiệu lực pháp luật thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự, người bị thi hành án không tự giác thi hành hoặc thi hành chậm số tiền phải thi hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 9 Luật thi hành án dân sự, Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, tuyên bố các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- VKS Thiệu Hoá
- Công an huyện Thiệu Hoá
- Bị cáo
- Thi hành án
- Giám đốc án
- Lưu hồ sơ

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán**

Lê Văn Hà